

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 323/TTr-CP

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2021

TỜ TRÌNH

Ủy ban Thường vụ Quốc hội
cho ý kiến về việc ký Hiệp định bảo hiểm xã hội giữa
Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và
Chính phủ nước Đại Hàn Dân Quốc

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Trên cơ sở kết quả đàm phán Hiệp định bảo hiểm xã hội (BHXH) giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Đại Hàn Dân Quốc (sau đây gọi tắt là Hàn Quốc), thực hiện quy định tại Điều 14 Luật Điều ước quốc tế, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về việc ký Hiệp định nêu trên, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU KÝ KẾT HIỆP ĐỊNH

Trong bối cảnh hội nhập và xu hướng dịch chuyển lao động quốc tế, người lao động Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài và người lao động nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam ngày một tăng lên, từ đó đòi hỏi cần có các chính sách để đảm bảo cho người lao động được tiếp cận và thụ hưởng quyền an sinh xã hội, tạo sự bình đẳng về cơ hội cho không chỉ người lao động nước ngoài đến làm việc tại Việt Nam mà còn đối với cả người lao động Việt Nam khi đi làm việc tại nước ngoài.

Theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và Nghị định số 143/2018/NĐ-CP ngày 15/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn, vệ sinh lao động về BHXH bắt buộc đối với người lao động là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam, thì từ ngày 01/12/2018, người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam sẽ tham gia BHXH bắt buộc và được thụ hưởng với 3 chế độ ốm đau, thai sản, bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp; từ ngày 01/01/2022 sẽ tham gia và được thụ hưởng thêm 2 chế độ là hưu trí và tử tuất. Cùng với quy định nêu trên của Việt Nam, từ ngày 01/01/2022, theo Luật Hưu trí quốc gia của Hàn Quốc thì người lao động Việt Nam khi làm việc tại Hàn Quốc cũng sẽ tham gia và được thụ hưởng từ chương trình hưu trí quốc gia của Hàn Quốc. Như vậy, rõ ràng với việc bổ sung quy định áp dụng BHXH bắt buộc đối với người lao động là công dân nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 đã không chỉ đảm bảo quyền lợi cho người lao động nước ngoài đến Việt Nam làm việc mà đã góp phần bảo vệ quyền lợi cho người lao động Việt Nam khi đi làm việc tại nước ngoài.

Tuy nhiên, với quy định áp dụng BHXH nêu trên cũng phát sinh nghĩa vụ đóng song trùng BHXH, người lao động Việt Nam khi đi làm việc tại Hàn Quốc sẽ vừa phải đóng BHXH ở Việt Nam (theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội), vừa phải đóng BHXH theo Luật Hưu trí quốc gia của Hàn Quốc và cũng tương tự đối với người lao động Hàn Quốc khi làm việc tại Việt Nam; theo thông lệ quốc tế thì các quốc gia sẽ giải quyết vấn đề nêu trên bằng việc thỏa thuận thông qua các Hiệp định song phương hoặc đa phương về BHXH¹.

Trong bối cảnh Việt Nam và Hàn Quốc đã thiết lập quan hệ đối tác toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, quốc phòng, an ninh, văn hóa, lao động, xã hội, giao lưu nhân dân; cùng với đó, số lượng lao động Việt Nam đi làm việc tại Hàn Quốc và số lao động Hàn Quốc đến Việt Nam làm việc ngày càng tăng². Để đảm bảo tuân thủ pháp luật của nước người lao động đến làm việc, tránh đóng song trùng BHXH, đồng thời tối ưu hóa quyền lợi của người lao động là công dân hai nước; từ năm 2015 đến nay, Chính phủ hai bên đã trao đổi, đàm phán và về cơ bản đã thống nhất nội dung dự thảo Hiệp định về BHXH giữa hai nước. Việc tiến tới ký kết Hiệp định là ghi nhận kết quả của quá trình đàm phán giữa Chính phủ hai nước Việt Nam - Hàn Quốc và cũng là tiền đề để Việt Nam tiếp tục mở rộng hoạt động đàm phán Hiệp định về BHXH trong thời gian tới.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH CỦA HIỆP ĐỊNH

Hiệp định BHXH giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hàn Quốc được xây dựng theo nội dung của một Hiệp định toàn diện³ với kết cấu gồm 5 Phần, 24 Điều, bao gồm một số nội dung chính như sau:

1. Về phạm vi áp dụng (Điều 2): Đối với Việt Nam là Luật Bảo hiểm xã hội (chỉ áp dụng với hai chế độ hưu trí và tử tuất), đối với Hàn Quốc là Luật Hưu trí quốc gia của Hàn Quốc.

2. Đối tượng áp dụng (Điều 3): Người lao động là công dân Việt Nam, người lao động là công dân Hàn Quốc và thân nhân hoặc người thừa kế của những người này theo quy định của pháp luật mỗi nước.

¹ Hàn Quốc đã ký Hiệp định BHXH có hiệu lực với 29 quốc gia; Nhật Bản đã ký Hiệp định BHXH với 20 quốc gia; Philippines đã ký Hiệp định BHXH với 13 quốc gia;...

² Tính đến hết năm 2020, có hơn 27 nghìn lao động Hàn Quốc làm việc tại Việt Nam; hơn 34 nghìn lao động Việt Nam làm việc tại Hàn Quốc theo chương trình EPS (visa E9), hơn 2 nghìn lao động kỹ thuật cao (visa E7) và hơn 8 nghìn lao động ngư nghiệp Việt Nam (visa E10).

³ Hiệp định toàn diện là Hiệp định hướng tới hai mục tiêu nhằm tránh đóng BHXH hai lần và tính cộng gộp thời gian đóng BHXH theo pháp luật của hai Bên ký kết để làm cơ sở tính hưởng quyền lợi BHXH.

3. Về nguyên tắc áp dụng pháp luật và đối xử bình đẳng (Điều 4, Điều 5): Ngoại trừ có quy định khác tại Hiệp định, người lao động sinh sống và làm việc trong lãnh thổ của một trong hai Bên ký kết Hiệp định sẽ được đối xử công bằng về BHXH như công dân của Bên ký kết đó, đồng thời sẽ chỉ chịu sự điều chỉnh theo pháp luật của Bên ký kết nơi mà người lao động đến làm việc.

4. Về một số nội dung quy định đặc biệt

a) Quy định tránh đóng BHXH hai lần

- Đối với lao động phái cử (Điều 6): Người lao động của một Bên ký kết được cử đi làm việc ở Bên ký kết còn lại thì chỉ áp dụng pháp luật của Bên ký kết đầu tiên trong thời gian 60 tháng đầu và có thể kéo dài thêm không quá 36 tháng (Hết thời gian trên sẽ chỉ áp dụng pháp luật của nước người lao động đến làm việc).

- Đối với lao động tuyển dụng tại chỗ (Điều 7): Người lao động của một Bên ký kết đang tạm sinh sống và được tuyển dụng bởi người sử dụng lao động ở Bên ký kết còn lại thì chỉ áp dụng pháp luật của Bên ký kết còn lại. Riêng đối với người lao động là công dân Hàn Quốc được người sử dụng lao động tại Việt Nam tuyển dụng làm việc tại Việt Nam thì chỉ áp dụng pháp luật của Hàn Quốc trong thời gian không quá 60 tháng.

Quy định trên đáp ứng được mong muốn của phía Hàn Quốc về việc áp dụng pháp luật của Hàn Quốc đối với công dân Hàn Quốc được tuyển dụng vào làm việc tại Việt Nam; riêng đối công dân Việt Nam được tuyển dụng vào làm việc tại Hàn Quốc thì phía Việt Nam mong muốn được áp dụng pháp luật của Hàn Quốc để đảm bảo quyền lợi cao hơn cho người lao động.

- Các trường hợp ngoại lệ: Ngoài các đối tượng theo quy định tại Hiệp định thì cho phép cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan thực hiện của hai Bên ký kết có thể cấp phép ngoại lệ đối với một số đối tượng cụ thể.

b) Về cộng gộp thời gian tham gia và tính hưởng BHXH

Ngoài quy định nhằm tránh đóng BHXH hai lần, Hiệp định hướng đến việc tối ưu hóa quyền lợi BHXH cho công dân hai nước thông qua việc tính tổng thời gian tham gia BHXH ở cả hai nước để xét hưởng quyền lợi hưu trí (Điều 10, Điều 11, Điều 12), cụ thể:

- Thời gian tham gia BHXH để tính hưởng quyền lợi hưu trí là tổng các khoảng thời gian tham gia BHXH đã được ghi nhận theo pháp luật của Việt Nam và Hàn Quốc, không bao gồm thời gian trùng (nếu có).

- Việc tính hưởng chế độ BHXH được thực hiện theo quy định của pháp luật của mỗi Bên ký kết.

- Đối với phía Hàn Quốc: Mức lương hưu được xác định dựa trên tỷ lệ thời gian tham gia BHXH theo pháp luật Hàn Quốc với tổng thời gian tham gia BHXH theo pháp luật của Hàn Quốc và Việt Nam nhân với khoản tiền hưu trí được xác định dựa trên mức thu nhập trung bình hàng tháng của người đó trong thời gian tham gia BHXH theo pháp luật của Hàn Quốc.

- Đối với phía Việt Nam: Thời gian tham gia BHXH theo pháp luật của Việt Nam và Hàn Quốc được dùng để xét điều kiện hưởng chế độ hưu trí. Việc xác định mức lương hưu thực hiện theo quy định của pháp luật BHXH của Việt Nam căn cứ trên thời gian đóng góp và số tiền đóng góp thực tế vào quỹ BHXH của Việt Nam.

- Trường hợp tổng thời gian tham gia bảo hiểm tích lũy ở một Bên ký kết ít hơn 18 tháng, cơ quan thực hiện của Bên ký kết đó sẽ không được yêu cầu phải áp dụng về tính tổng thời gian tham gia BHXH để xét hưởng chế độ hưu trí hàng tháng và việc tính toán chi trả một lần sẽ được thực hiện dựa trên thời gian tham gia BHXH thực tế tại Bên ký kết.

III. NHỮNG NỘI DUNG XIN Ý KIẾN ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Trên cơ sở nội dung kết quả đàm phán Hiệp định BHXH giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hàn Quốc, qua rà soát tính phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Điều ước quốc tế, Chính phủ báo cáo và xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nội dung trong dự thảo Hiệp định chưa được quy định trong pháp luật BHXH như sau:

1. Về thời gian đóng BHXH để hưởng chế độ hưu trí

Với mong muốn và nỗ lực của hai bên trong quá trình đàm phán Hiệp định là hướng tới một Hiệp định toàn diện (bao gồm cả tránh đóng BHXH hai lần và tính cộng gộp thời gian tham gia BHXH để tính hưởng quyền lợi hưu trí), thì việc quy định tính tổng thời gian đóng BHXH ở cả Việt Nam và Hàn Quốc để xem xét quyền lợi hưu trí đối với người lao động là cần thiết (hiện đang được thể hiện tại Điều 10 và Điều 12 dự thảo Hiệp định).

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 5 Điều 3, Điều 54 và Điều 55 của Luật Bảo hiểm xã hội, thì thời gian đóng BHXH được hiểu là thời gian đóng góp vào quỹ BHXH của Việt Nam và thời gian này đồng thời được dùng làm căn cứ tính hưởng chế độ hưu trí theo quy định tại Điều 56 của Luật Bảo hiểm xã hội. Như vậy, hiện nay pháp luật BHXH của Việt Nam chưa có quy định về việc ghi nhận thời gian đóng BHXH bao gồm cả thời gian đóng BHXH ở nước ngoài (áp dụng đối với những nước có ký Hiệp định) để làm căn cứ xét điều kiện hưởng chế độ hưu trí.

2. Về tính hưởng chế độ hưu trí

Cùng với quy định về tính cộng gộp thời gian đóng BHXH ở cả Hàn Quốc và Việt Nam để làm cơ sở tính hưởng quyền lợi hưu trí, theo đó cho phép một người lao động đủ điều kiện về tuổi đời mà có tổng thời gian đóng BHXH ở cả Hàn Quốc và Việt Nam (và đảm bảo điều kiện về thời gian đóng tối thiểu ở Việt Nam từ đủ 18 tháng trở lên) từ đủ 10 năm trở lên là đủ điều kiện để hưởng chế độ hưu trí hàng tháng của Hàn Quốc hoặc từ đủ 20 năm trở lên là đủ điều kiện để hưởng chế độ hưu trí hàng tháng của Việt Nam, thì việc quy định về công thức tính mức lương hưu là cần thiết.

Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 56 Luật Bảo hiểm xã hội của Việt Nam thì việc tính toán, xác định mức lương hưu từ năm 2022 chỉ có thể tính được đối với lao động nữ có từ 15 năm đóng BHXH trở lên và lao động nam có từ 20 năm đóng BHXH trở lên. Việc tính toán chế độ hưu trí đối với người có dưới số năm đóng nêu trên là không thể thực hiện được (trong khi với Hàn Quốc hoàn toàn có thể thực hiện được việc tính toán này).

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Việc đàm phán Hiệp định và các nội dung hai Bên ký kết thống nhất trong dự thảo Hiệp định đã đảm bảo không trái với Hiến pháp và phù hợp với các tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế; việc thực thi Hiệp định sau khi được ký kết vẫn sẽ đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật Việt Nam và không có sự tác động khác biệt đối với tài chính quỹ BHXH.

Để giải quyết những vấn đề còn chưa được quy định trong pháp luật BHXH đối với phía Việt Nam nêu trên, tại khoản 2 Điều 23 dự thảo Hiệp định về Hiệu lực có quy định đối với các nội dung về tính cộng gộp thời gian đóng BHXH để tính hưởng quyền lợi hưu trí thì sẽ chỉ áp dụng khi Việt Nam có khả năng thực hiện. Theo đó, hai Bên ký kết thống nhất sẽ thực hiện trước nội dung miễn trừ để nhằm tránh đóng BHXH hai lần, còn đối với nội dung về tính cộng gộp thời gian sẽ được thực hiện khi phía Việt Nam hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật BHXH hiện hành.

Đồng thời, theo Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách BHXH thì việc “sửa đổi, bổ sung pháp luật về bảo hiểm xã hội”, “sửa đổi, hoàn thiện cách tính lương hưu”, “rà soát, sửa đổi các quy định về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, người nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, gắn với việc đẩy mạnh đàm phán, ký kết hiệp định song phương về bảo hiểm xã hội” là những vấn đề đã được đặt ra và sẽ được xem xét, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện trong quá trình sửa đổi Luật Bảo hiểm xã hội sắp tới.

Vi vậy, Chính phủ báo cáo và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, chấp thuận để Chính phủ được ký kết Hiệp định nêu trên, đồng thời giao Chính phủ tiếp tục nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về BHXH đảm bảo cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng được nêu tại Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và làm cơ sở cho việc thúc đẩy, triển khai mở rộng việc đàm phán và ký kết Hiệp định BHXH với các nước, hướng tới đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của tất cả mọi người lao động.

Trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Ủy ban của Quốc hội: CVĐXH, PL, Đối ngoại;
- Các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Ngoại giao;
- BHXH Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: PL, KGVX, KTTH;
- Lưu: VT, QHQT (3). 45

**TM. CHÍNH PHỦ
TU. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**



Đào Ngọc Dung